

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
của Ủy ban Dân tộc**

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ban hành ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 13/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Xét đề nghị Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tuyên truyền,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban Dân tộc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 384/QĐ-UBDT ngày 10 tháng 7 năm 2015 về việc Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban Dân tộc.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban, Thủ trưởng các vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc và Người phát ngôn của Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm;
- Công TTĐT UBDT;
- Lưu: VT, TT.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Hầu A Lệnh

ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 543..ngày 23 tháng 8 năm 2021
của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban Dân tộc (sau đây gọi là Quy chế) quy định về người phát ngôn, chế độ phát ngôn, tiếp nhận, xử lý và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban Dân tộc theo các quy định của pháp luật về báo chí hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban Dân tộc.
2. Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban Dân tộc (sau đây gọi là các đơn vị).

Điều 3. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban Dân tộc

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin chính thức cho báo chí của Ủy ban Dân tộc (sau đây gọi là Người phát ngôn) gồm:

- a) Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.
- b) Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm phụ trách công tác tuyên truyền.
- c) Chánh Văn phòng Ủy ban Dân tộc được Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin thường xuyên cho báo chí.

Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ email của Người phát ngôn phải được công bố bằng văn bản cho cơ quan quản lý nhà nước về báo chí và được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc.

d) Trong trường hợp cần thiết, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ủy quyền cho người có trách nhiệm của cơ quan thực hiện phát ngôn (sau đây gọi là Người được ủy quyền phát ngôn) cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao. Việc ủy quyền phát ngôn phải được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định.

Khi thực hiện ủy quyền thì họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ email của Người được ủy quyền phát ngôn, văn bản ủy quyền phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

2. Người phát ngôn quy định tại điểm c khoản 1 Điều này nếu không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm ủy quyền cho người có trách nhiệm thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Người được ủy quyền phát ngôn quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

4. Công chức, viên chức của Ủy ban Dân tộc không được giao nhiệm vụ phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí thì không được nhân danh đại diện Ủy ban Dân tộc để phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí. Trường hợp những người này trả lời phỏng vấn trên báo chí thì việc trả lời phỏng vấn đó chỉ mang tính chất cá nhân, không sử dụng chức danh quản lý Nhà nước, và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung phát ngôn.

Điều 4. Tiêu chuẩn của Người phát ngôn

Người được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

1. Là công chức đang công tác tại Ủy ban Dân tộc, giữ chức vụ Vụ trưởng hoặc tương đương trở lên.

2. Có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ trung thực, khách quan.

3. Có am hiểu sâu về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc của Ủy ban Dân tộc; nắm chắc đường lối, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước; có hiểu biết nhất định về lĩnh vực báo chí, nắm vững các quy định của pháp luật về báo chí.

4. Có năng lực phân tích, tổng hợp, xử lý thông tin báo chí và có khả năng giao tiếp với báo chí.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. Một tháng một lần các đơn vị theo lĩnh vực quản lý chuẩn bị nội dung thông tin gửi về Văn phòng Ủy ban và Vụ Tuyên truyền để cung cấp thông tin cho báo chí để cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử Ủy ban Dân tộc (<http://cema.gov.vn>).

2. Ba tháng một lần tổ chức họp báo để cung cấp thông tin cho báo chí. Việc tổ chức họp báo thực hiện theo quy định hiện hành.

3. Trong trường hợp cần thiết thì Ủy ban Dân tộc tổ chức cung cấp thông

tin cho báo chí bằng văn bản hoặc thông tin trực tiếp tại các cuộc họp giao ban báo chí hàng tuần do Ban Tuyên Giáo Trung ương phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức.

4. Văn phòng Ủy ban chủ trì, phối hợp với Vụ Tuyên truyền và các đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung cung cấp thông tin cho báo chí. Nội dung phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí phải đảm bảo tính trung thực, khách quan, chính xác, kịp thời và phải trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm hoặc người được Bộ trưởng, Chủ nhiệm ủy quyền duyệt trước khi cung cấp thông tin cho báo chí.

5. Nội dung cung cấp thông tin cho báo chí, hoặc trả lời phỏng vấn báo chí

- Những chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc.

- Tình hình và kết quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc; chương trình hành động của Ủy ban Dân tộc; công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc; kết quả thực hiện các chính sách dân tộc, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

- Các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực công tác dân tộc, đặc biệt là các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban Dân tộc; các văn bản hành chính về lĩnh vực công tác dân tộc do cấp có thẩm quyền ban hành.

- Quan điểm và ý kiến chỉ đạo, giải quyết của Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc đối với các vấn đề quan trọng được dư luận xã hội, báo chí quan tâm.

- Các kế hoạch, chương trình công tác, nội dung hội nghị, hội thảo của Ủy ban Dân tộc cần tuyên truyền rộng rãi đến các cấp, ngành và nhân dân.

- Các sự kiện quan trọng liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Các kế hoạch, chương trình, dự án; kết quả hợp tác quốc tế trong lĩnh vực công tác dân tộc;

- Các lĩnh vực hoạt động khác của Ủy ban Dân tộc mà Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc xét thấy cần và cho phép thông báo hoặc cung cấp thông tin với cơ quan báo chí.

6. Công tác chuẩn bị phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí đối với những vấn đề liên quan đến chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, những vấn đề lớn mang tính định hướng cần có số liệu thông tin:

a) Người phát ngôn và người được ủy quyền phát ngôn chỉ đạo phối hợp với các đơn vị chuyên môn, chuẩn bị nội dung và phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, Chủ nhiệm về nội dung được ủy quyền phát ngôn.

b) Các đơn vị khi được ủy quyền phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí chuẩn bị nội dung gửi về Vụ Tuyên truyền, Vụ tuyên truyền xem xét nội dung, bổ sung, chỉnh sửa trình Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm phụ trách công tác tuyên truyền

phê duyệt đồng thời chuyển lai cho đơn vị để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 6. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

1. Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

a) Khi thấy cần thiết phải thông tin trên báo chí về sự kiện, vấn đề quan trọng, gây tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc nhằm cảnh báo kịp thời và định hướng thông tin, định hướng dư luận xã hội đối với sự kiện, vấn đề đó.

Trường hợp xảy ra sự kiện cần có ngay ý kiến ban đầu của Ủy ban Dân tộc để định hướng thông tin, Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là 01 ngày, kể từ khi sự kiện xảy ra.

b) Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn và cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc đã được nêu trên báo chí.

c) Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng tải thông tin sai sự thật thuộc lĩnh vực do Ủy ban Dân tộc quản lý, Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

2. Việc tổ chức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong trường hợp đột xuất, bất thường được thực hiện thông qua một hoặc một số hình thức sau:

a) Thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc.

b) Tổ chức họp báo.

c) Thông tin bằng văn bản hoặc trả lời phỏng vấn cho cơ quan báo chí.

Điều 7. Phát ngôn và cung cấp thông tin tại các hội nghị, hội thảo, cuộc họp, tập huấn

1. Quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí tại các hội nghị, hội thảo, cuộc họp, tập huấn như sau:

a) Việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí tại các hội nghị, hội thảo, cuộc họp, tập huấn phải tuân thủ theo quy định của pháp luật. Các thông tin cung cấp cho báo chí dưới hình thức văn bản, tài liệu, báo cáo hoạt động phải được sự phê duyệt của Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc, bảo đảm đầy đủ, rõ ràng, chính xác.

b) Trường hợp các cá nhân tham gia hội nghị, hội thảo, cuộc họp, tập huấn,... phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí không được đại diện cho Ủy ban Dân tộc.

2. Trước khi hội nghị, hội thảo, cuộc họp, tập huấn bắt đầu, người chủ trì

phải thông báo về phạm vi và mức độ giới hạn thông tin cung cấp cho báo chí, thực hiện theo một trong các mức độ sau:

- Thông tin được sử dụng, phổ biến rộng rãi;
- Thông tin chỉ để tham khảo;
- Thông tin lưu hành nội bộ;
- Thông tin không được phổ biến rộng rãi sau một thời gian nhất định (thời gian cụ thể do người chủ trì hội nghị, hội thảo, cuộc họp, tập huấn quyết định).

3. Người chủ trì hội nghị, hội thảo, cuộc họp, tập huấn, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về các nội dung thông tin được cung cấp trong hội nghị, hội thảo, cuộc họp, tập huấn đó.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn

1. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn, được nhân danh, đại diện cho Ủy ban Dân tộc thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Thông tin do Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp là thông tin chính thức của Ủy ban Dân tộc.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan thuộc Ủy ban Dân tộc cung cấp thông tin; trong trường hợp cần thiết được trao đổi với Ủy ban nhân dân các tỉnh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, yêu cầu cơ quan làm công tác dân tộc ở địa phương cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất để thực hiện nhiệm vụ phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau đây:

a) Những nội dung thuộc bí mật theo quy định của Đảng và Nhà nước; những nội dung không thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Dân tộc.

b) Các vụ việc đang trong quá trình thanh tra, kiểm tra; đang xử lý việc giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trừ trường hợp do yêu cầu theo qui định của pháp luật của các cấp có thẩm quyền.

c) Các vụ việc đang trong quá trình thanh tra, kiểm tra, đang xử lý việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan, đơn vị nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định không được cung cấp thông tin cho báo chí.

d) Những văn bản về chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép phổ biến, lấy ý kiến rộng rãi trong xã hội.

e) Những vụ việc xảy ra ở vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới có liên

quan đến an ninh quốc gia, mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép.

g) Các nội dung khác theo qui định của Đảng và Nhà nước.

4. Trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn:

a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Bộ trưởng, Chủ nhiệm về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

b) Báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm trước khi phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí những vấn đề phức tạp, nhạy cảm.

Điều 9. Trách nhiệm của các đơn vị

1. Trách nhiệm của Vụ Tuyên truyền

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức họp báo định kỳ hoặc đột xuất để Người phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động của cơ quan công tác dân tộc.

b) Tổ chức cung cấp, thông tin các nội dung, sự kiện đặc biệt trong nước có liên quan đến công tác dân tộc hoặc các sự kiện quan trọng khác do Ủy ban Dân tộc tổ chức.

c) Theo dõi, tổng hợp thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng và dư luận xã hội liên quan tới các lĩnh vực, hoạt động thuộc chức năng quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc và báo cáo Lãnh đạo Ủy ban xem xét, xử lý.

d) Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất xử lý những nội dung thông tin trên báo chí thiếu khách quan, trung thực, không đúng bản chất về lĩnh vực công tác dân tộc; yêu cầu cơ quan báo chí đính chính việc đăng tải thông tin sai sự thật về thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc theo quy định của pháp luật và luật báo chí; đồng thời phối hợp với các đơn vị chức năng thuộc Ủy ban Dân tộc chỉ đạo, định hướng nội dung thông tin định kỳ về công tác dân tộc, thực hiện chính sách dân tộc, cũng như công tác quản lý, điều hành, theo chức năng nhiệm vụ của Ủy ban Dân tộc cho báo chí.

e) Là đơn vị đầu mối tập hợp tất cả các nội dung liên quan đến cung cấp thông tin và phát ngôn cho báo chí, tham mưu trực tiếp lĩnh vực này cho lãnh đạo Ủy ban Dân tộc theo đúng qui trình đã ban hành.

2. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban

a) Chủ trì, phối hợp với Vụ Tuyên truyền tham mưu giúp Lãnh đạo Ủy ban dự thảo nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định.

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị của Ủy ban Dân tộc tổ chức mời và cung cấp thông tin các cơ quan báo chí tại các sự kiện, hội nghị, cuộc họp của Ủy ban Dân tộc; chuẩn bị nội dung cải chính hoặc làm rõ những thông

tin liên quan đến nội dung báo chí nêu và yêu cầu cơ quan báo chí cải chính việc đăng tải thông tin sai sự thật về thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc theo quy định của pháp luật về báo chí.

c) Chủ trì phối hợp với Vụ Tuyên truyền tổ chức cho báo chí phỏng vấn, Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc.

d) Chủ trì, phối hợp với phối hợp với các đơn vị liên quan (nếu có) đăng tải nội dung thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc theo quy định hiện hành.

3. Trách nhiệm của Vụ Tổ chức cán bộ

Chủ trì phối hợp với Thanh tra Ủy ban, Vụ Tuyên truyền, Văn phòng và các đơn vị có liên quan để giám sát các tổ chức, cá nhân, xử lý, kỷ luật đối với những cán bộ vi phạm Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

4. Trách nhiệm của các cơ quan báo chí thuộc Ủy ban

Trung tâm Thông tin, Báo Dân tộc và Phát triển, Tạp chí Dân tộc có trách nhiệm đăng tải các thông tin chính xác, kịp thời; chủ động cung cấp thông tin cho báo chí, góp phần định hướng dư luận. Các nội dung đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Ủy ban Dân tộc, Báo Dân tộc và Phát triển, Tạp chí Dân tộc đại diện cho tiếng nói chung của cơ quan công tác dân tộc.

5. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Ủy ban

a) Các đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc tùy theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn và Vụ Tuyên truyền cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí theo quy định.

Các đơn vị khi nhận được đề nghị cung cấp thông tin cho báo chí về công tác dân tộc, có trách nhiệm thông báo về Vụ Tuyên truyền để tổng hợp báo cáo Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm phụ trách công tác truyền truyền; trong phạm vi thẩm quyền, Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm giao các đơn vị cung cấp thông tin cho báo chí; trong những trường hợp cần thiết báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm phân công các đồng chí Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm phụ trách các lĩnh vực thông tin cho báo, tạp chí theo đề nghị.

b) Khi có yêu cầu về việc cung cấp thông tin cho Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn, cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí; các đơn vị có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời gian theo sự phân công của Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm phụ trách lĩnh vực tuyên truyền.

c) Khi được Lãnh đạo Ủy ban ủy quyền phát ngôn, các đơn vị cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động chuyên môn của đơn vị phải thống nhất nội dung với Vụ Tuyên truyền và Văn phòng Ủy ban trước khi cung cấp cho cơ quan báo chí.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc

1. Căn cứ vào Quy chế này, thủ trưởng các đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc có trách nhiệm thường xuyên phổ biến, quán triệt các nội dung được quy định trong Quy chế tới cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị mình.

2. Định kỳ 06 tháng, 01 năm và đột xuất báo cáo việc thực hiện Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của đơn vị mình gửi về Văn phòng Ủy ban để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Văn phòng Ủy ban, Vụ Tuyên truyền để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm quyết định sửa đổi, bổ sung.

Điều 11. Khen thưởng và kỷ luật

1. Tổ chức, cá nhân thực hiện tốt Quy chế này sẽ được xem xét là cơ sở để đánh giá công chức hằng năm.

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban Dân tộc vi phạm Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành./.

ỦY BAN DÂN TỘC